**Trái phiếu và điều kiện phát hành trái phiếu doanh nghiệp**

***Trái phiếu là một loại chứng khoán được các nhà đầu tư ưa chuộng vì ưu tiên thanh toán so với cổ phiếu. Doanh nghiệp phát hành phải có thời gian hoạt động ít nhất một năm kể từ thời điểm có giấy phép đăng ký kinh doanh.***

**1. Trái phiếu là gì?**

Trái phiếu là giấy ghi nợ, ghi nhận nghĩa vụ nợ của người phát hành phải trả cho người sở hữu trái phiếu đối với một Khoản tiền xác định (mệnh giá của trái phiếu), trong một thời gian xác định và với một lợi tức quy định trong trái phiếu

Theo quy định tại Điều 4**Nghị định 153/2020/NĐ-CP** trái phiếu doanh nghiệp được hiểu là loại giấy tờ xác nhận nợ có kỳ hạn từ 01 năm trở lên của doanh nghiệp phát hành trái phiếu, trong trái phiếu xác nhận nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, và các nghĩa vụ khác (nếu có) của doanh nghiệp phát hành trái phiếu với người sở hữu trái phiếu.

**2. Phát hành trái phiếu là gì**

Phát hành trái phiếu là hoạt động phát hành giấy tờ hoặc bút toán ghi số xác nhận nghĩa vụ chi trả khoản nợ của doanh nghiệp (tổ chức phát hành) và ghi nhận quyền lợi của người mua trái phiếu.

**3. Điều kiện phát hành trái phiếu**

Theo điều 9 **Nghị định 153/2020/NĐ-CP** quy định về điều kiện chào bán trái phiếu, cụ thể như sau:

*- Đối với chào bán trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền (không bao gồm việc chào bán trái phiếu của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng), doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện sau:*

+ Là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.

+ Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn.

+ Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

+ Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định này.

+ Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định này.

+ Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chưng khoán chuyên nghiệptheo quy định

*- Đối với chào bán trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng:*

+ Là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn theo pháp luật Việt Nam.

+ Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính

+ Có phương án phát hành trái phiếu

+ Phải có BCTC năm trước năm phát hành

+ Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chứng kháon chuyên nghiệp

*- Đối với chào bán trái phiếu chuyển đổi hoặc trái phiếu kèm chứng quyền:*

+ Đối tượng tham gia: nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, nhà đầu tư chiến lược, tối đa là dưới 100 nhà đầu tư chiến lược

+ Phải thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu hiện tại;

+ Các đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ phải cách nhau ít nhất 06 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán gần nhất.

+ Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thực hiện chứng quyền phải đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.

**4 Trình tự và thủ tục chào bán trái phiếu**

***Xây dựng phương án phát hành trái phiếu***

Doanh nghiệp phát hành phải xây dựng phương án phát hành trái phiếu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận để làm cơ sở cho việc phát hành trái phiếu và công bố cho các đối tượng mua trái phiếu. **Phương án phát hành trái phiếu phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:**

- Thông tin chung về ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Mục đích phát hành trái phiếu và phương án sử dụng vốn phát hành trái phiếu;

- Khối lượng, loại hình, kỳ hạn, lãi suất danh nghĩa trái phiếu dự kiến phát hành;

- Tỷ lệ chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi và biên độ biến động giá cổ phiếu (nếu có) đối với phát hành trái phiếu chuyển đổi; giá và thời điểm thực hiện mua cổ phiếu đối với phát hành trái phiếu kèm chứng quyền;

- Phương thức phát hành trái phiếu và các tổ chức tham gia bảo lãnh phát hành, bảo lãnh thanh toán, đại lý phát hành, đại lý thanh toán gốc, lãi trái phiếu;

- Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu;

-  Các cam kết khác đối với chủ sở hữu trái phiếu.

**Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu:**

- Đối với trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền: Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phát hành trái phiếu.

- Đối với các loại trái phiếu khác, ngoại trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này: Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị, hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty phê duyệt phương án phát hành trái phiếu căn cứ vào mô hình tổ chức của doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ doanh nghiệp.

***Nộp hồ sơ đăng ký phát hành trái phiếu***

**N**ộp hồ sơ đăng ký phát hành trái phiếu đến Ủy ban chứng khoán nhà nước và chỉ được phát hành trái phiếu khi có ý kiến bằng văn bản của Ủy ban chứng khoán nhà nước